TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 260/2018/HS-ST
Ngày 09 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Thúy
Các Hội thẩm nhân dân:
1. ông Nguyễn Xuân Thắng
2. bà Phạm Thị Chiến

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Quang Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: ông Lưu Văn Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 254/2018/TLST-HS ngày 20/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn H Q , sinh năm 1964 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối x , phường H B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hồng H và bà Nguyễn Thị H ; vợ: Phạm Thị Th (đã ly hôn); con: có 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh 1996); tiền án: Ngày 07/10/2013, TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2018 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12^{h}00' ngày 29/3/2018, Nguyễn H Q đi bộ ra khu vực bến xe Vinh (cũ) thuộc phường L thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để mua ma túy. Tại đây, Q gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) và mua của người này 01 gói ma túy "đá" và 01 gói ma túy Ketamine với giá 2.000.000đ. Mua

được ma túy Q đưa về nhà ở của mình tại số x, ngõ x phường H , thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An lấy ra một ít để sử dụng, sau đó Q cất số ma túy còn lại trong túi xách để ở phòng ngủ, mục đích để sử dụng dần. Khoảng 22^h45' cùng ngày, khi Q đang đứng trước cổng nhà mình thì tổ công tác Công an phường H đến kiểm tra hành chính. Thấy vậy, Q tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy Q đang cất dấu.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 30/3/2018 của Công an thành phố Vinh và Kết luận giám định số 449/KL-PC54(MT) ngày 23/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Nguyễn H Q gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Ketamine), khối lượng 1,140 gam. Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Nguyễn H Q gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine), khối lượng 4,530 gam.

Tại bản cáo trạng số 273/VKS-HS ngày 18/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn H Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn H Q mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy tổng hợp (Methamphetamine và Ketamine) thu giữ của Nguyễn H Q .

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi $22^h45'$ ngày 29/3/2018, tại số nhà x, ngõ x đường K, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Nguyễn H Q đang cất giữ 1,140gam ma túy tổng hợp (Ketamine) và 4,530 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo có hành vi tàng trữ hai chất ma túy. Theo quy định tại điểm 2 khoản 2 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy Nguyễn H Q tàng trữ là 96,3%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2.2. Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn, luyện bản thân nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tạ phiên tòa khai báo thành khẩn.

2.3. Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp và tu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

2.5. Về vật chứng: Ma túy tổng hợp (Methamphetamine và Ketamine) thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn H Q 04 (Bốn) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 30/3/2018.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong có chứa ma túy tổng hợp

(Methamphetamine và Ketamine) hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK939 ngày 26/6/2018.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn H Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trai giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 09 tháng 7 năm 2018;

Tại: phòng nghị án - Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh nghệ An

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân : ông Nguyễn Xuân Thắng – bà Phạm Thị Chiến

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 254/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 đối với: bị cáo Nguyễn H Quang, sinh năm 1964 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối 18, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, Nghệ An;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý

2. Về tội danh: bị cáo Nguyễn H Quang phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý

3. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

4. Về mức hình phạt: Xử phạt: bị cáo Nguyễn H Quang 4 (bốn) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/3/2018

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý

5.Các vấn đề khác:

5.1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong có chứa ma túy tổng hợp (Methamphetamine và Ketamine) hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK939 ngày 26/6/2018.

Căn cứ các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5.2. Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn H Quang phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.3. Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý

Nghị án kết thúc vào hồi…....giờ..….phút..…, ngày 09 tháng 7 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**